

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lò Thị H, sinh ngày 02/04/1983.

Địa chỉ: Bản N, xã S, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Anh Đinh Văn C, sinh ngày: 10/11/1981.

Quê quán: Thôn C, xã Đ, huyện Ân Thi, Hưng Yên.

Nơi tạm trú: Bản N, xã S, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2020

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lò Thị H và anh Đinh Văn C
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị H và anh Đinh Văn C đều tự nguyện nhất trí ly hôn

- Về con chung: Giao cháu Đinh Hoàng P, sinh ngày 05/08/2014 cho chị Lò Thị H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Đinh Văn C không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Lò Thị H, anh C có quyền đi lại thăm con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Chị Lò Thị H nhận chịu toàn bộ án phí xin ly hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*) được trừ vào tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0001333 ngày 15/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La. Trả lại cho chị Lò Thị H số tiền chênh lệch là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- CCTHA dân sự
- Tòa án Tỉnh
- Cơ quan đã thực hiện ĐKKH
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Ứng Văn Cường**

